HĐTL VN30 – BASIS CHÊNH GẦN 20 ĐIỂM

BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY

THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1906	20/06/2019	0	865.0	-0.41
VN30F1907	18/07/2019	28	884.0	-15.54
VN30F1909	19/09/2019	91	887.0	-9.76
VN30F1912	19/12/2019	182	890.0	0.08

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN

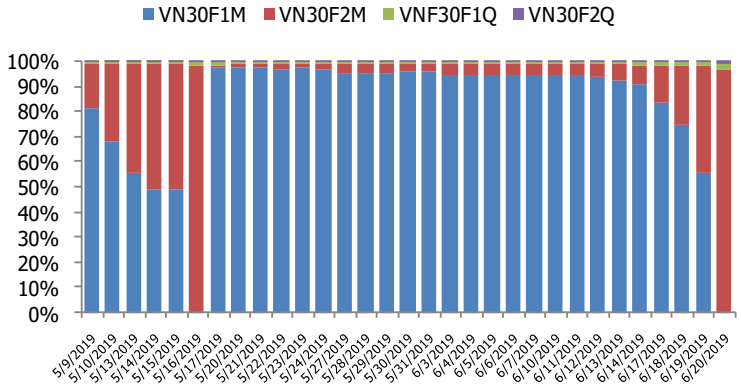

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Cùng với sự khởi sắc của nhóm ngân hàng, các Bluechips như BVH, FPT, GAS, REE, VIC, VRE, VHM, PNJ, MWG, VJC, HVN…cũng đồng loạt tăng giá giúp đà tăng thị trường được củng cố vững chắc. Đà tăng của thị trường cũng lan tỏa ra các cổ phiếu có tính thị trường như chứng khoán, bất động sản, xây dựng, dệt may. Đóng cửa phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 9,49 điểm (+1%) lên 959,18 điểm; HNX-Index tăng 1,24% lên 105,06 điểm. Thanh khoản thị trường được cải thiện đáng kể với giá trị khớp lệnh 3 sàn đạt gần 3.500 tỷ đồng. Khối ngoại bán ròng trên HoSE và HNX, trong khi mua ròng trên Upcom. Tính chung, khối ngoại vẫn mua ròng 5 tỷ đồng trên toàn thị trường phiên hôm nay.
- Đồng thuận với đà tăng trên thị trường cơ sở, cả 4 HĐTL đồng loạt tăng mạnh từ 4 đến 15 điểm. Đóng cửa, HĐTL VN30F1906 cao hơn 0,41 điểm so với VN30 Index (hôm nay là ngày đáo hạn hợp đồng F1906). Các HĐTL còn lại như VN30F1907, VN30F1909, VN30F1912 duy trì basis dương từ 19,41 đến 25,41 điểm cho thấy tâm lý giới đầu tư lúc này khá lạc quan. Phiên cuối tuần, hoạt động tái cơ cấu danh mục của các quỹ ETF nên thị trường có thể sẽ biến động mạnh, với mức basis dương lớn thì hoạt động Short có thể cân nhắc khi các chỉ số tiệm cận các ngưỡng kháng cự mạnh (869-870 điểm với VN30 và 885-888 điểm đối với VN30F1907.
- Về mặt kỹ thuật, VN30-Index tăng điểm 2 phiên liên tiếp sau khi test hỗ trợ là cận dưới của kênh ngắn hạn (tương đương vùng 850-855 điểm). Ngưỡng này sẽ tiếp tục là hỗ trợ của chỉ số nếu hiện tượng giảm điểm trở lại. Nếu chỉ số dao động theo kênh này thì khả năng cao VN30-Index sẽ tăng trưởng trở lại trong thời gian tới với vùng cản ngắn hạn tại 870-880 điểm. Chỉ báo Stochastic Oscillator cho mua trở lại nên khả năng hồi phục tăng lên. Khối lượng liên tiếp nằm trên mức trung bình 20 phiên cho thấy dòng tiền vẫn khá mạnh.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày	Phiên giao dịch cuối tuần là cao điểm của kỳ cơ cấu danh mục của các quỹ ETF. Do đó, chiến lược trading sẽ giảm thiểu rủi ro cho giới đầu tư. Vùng hỗ trợ của chỉ số tại 878-873-869 điểm, vùng kháng cự của chỉ số tại 888-893-900 điểm.
Chiến lược giao dịch ngắn hạn	Những diễn biến hết sức khó lường ở vùng đáy, chiến lược nắm giữ qua đêm chưa được khuyến khích.
Chiến lược giao dịch Spread	Theo dõi diễn biến giá của hợp đồng VN30F1908 để xác định xu hướng chênh lệch giá giữa các hợp đồng.

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN

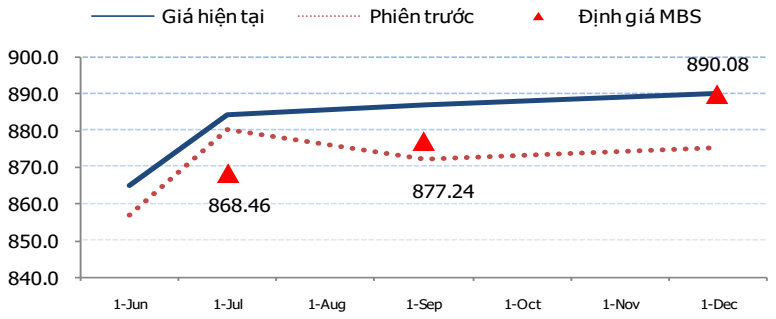

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1906	865.0	0.96	38,661	- 2.44		
VN30F1907	884.0	0.45	56,006	204.65	17147	67.09
VN30F1909	887.0	1.72	157	248.89	375	17.92
VN30F1912	890.0	1.71	181	50.83	225	0.90
Tổng			95,005	63.30	17,747	-26.32

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M

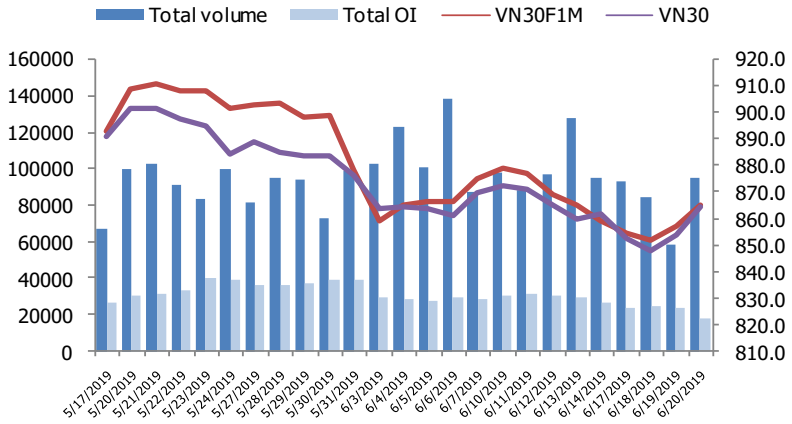

NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Đồng thuận với đà tăng trên thị trường cơ sở, cả 4 HĐTL đồng loạt tăng mạnh từ 4 đến 15 điểm. Đóng cửa, HĐTL VN30F1906 cao hơn 0,41 điểm so với VN30 Index (hôm nay là ngày đáo hạn hợp đồng F1906). Các HĐTL còn lại như VN30F1907, VN30F1909, VN30F1912 duy trì basis dương từ 19,41 đến 25,41 điểm cho thấy tâm lý giới đầu tư lúc này khá lạc quan. Phiên cuối tuần, hoạt động tái cơ cấu danh mục của các quỹ ETF nên thị trường có thể sẽ biến động mạnh, với mức basis dương lớn thì hoạt động Short có thể cân nhắc khi các chỉ số tiệm cận các ngưỡng kháng cự mạnh (869-870 điểm với VN30 và 885-888 điểm đối với VN30F1907.
- Nhà đầu tư cần chú ý, phiên thứ Sáu 21/6 hợp đồng tháng 7 sẽ chính thức thay thế F1906 giao dịch với tư cách F1M. Hợp đồng F1908 được giao dịch lần đầu với ư cách F2M, giá tham chiếu do SGDCK Hà Nội công bố.

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M

DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/ giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	19.00	23.20	-4.20	7.98	11.02
VN30F1Q - VN30F1M	22.00	15.20	6.80	9.08	12.92
VN30F1Q - VN30F2M	3.00	-8.00	11.00	1.10	1.90
VN30F2Q - VN30F1M	25.00	18.20	6.80	9.92	15.08
VN30F2Q - VN30F2M	6.00	-5.00	11.00	1.94	4.06
VN30F2Q - VN30F1Q	3.00	3.00	0.00	0.84	2.16

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)

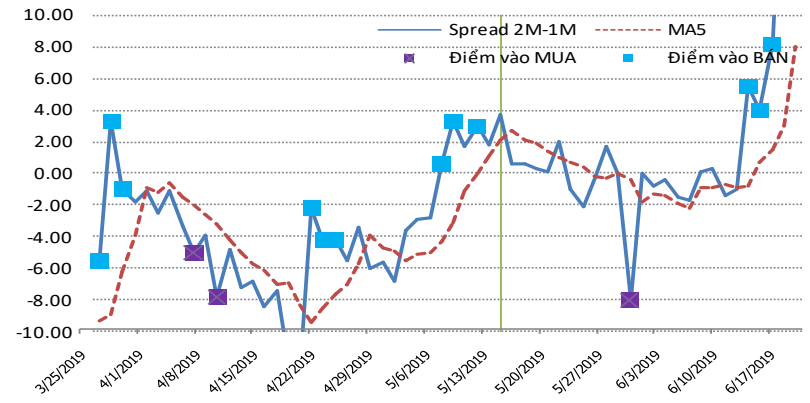

CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5

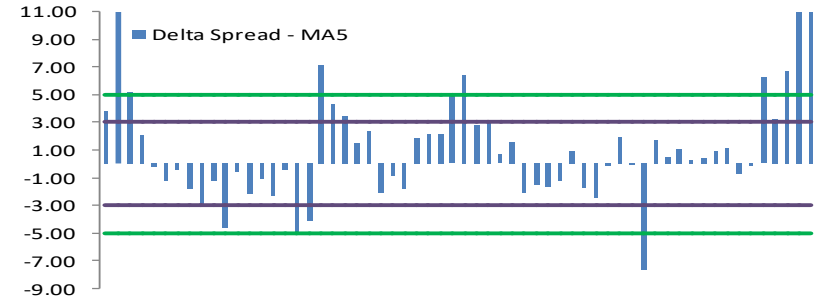

NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Phiên giao dịch cuối cùng của hợp đồng VN30F1906 chứng kiến đà tăng mạnh mẽ của cả 4 HĐTL. Hai hợp đồng kỳ hạn tháng 9 và tháng 12 bật tăng 15 điểm trong khi hợp đồng kỳ hạn tháng 7 sau tăng hơn 20 điểm trong phiên trước, tiếp tục cộng thêm 4 điểm trong phiên nay lên mức 884 điểm. Tuy nhiên mức chênh lệch spread giữa hợp đồng VN30F1907 với 2 hợp đồng kỳ hạn xa hơn đã được điều chỉnh ngay đầu phiên giao dịch, khó tạo cơ hội cho nhà đầu tư Long Spread (VN30F1909-VN30F1907) và (VN30F1912-VN30F1907) như được khuyến nghị trong bản tin trước. Đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm nay chênh lệch giá cặp hợp đồng (VN30F1909-VN30F1907) tăng mạnh từ -8 điểm lên +3 điểm; tương tự, chênh lệch giá cặp hợp đồng (VN30F1912-VN30F1907) cũng tăng 11 điểm lên +6 điểm.
- Phiên giao dịch ngày mai, hợp đồng VN30F1908 sẽ được đưa lên giao dịch thay thế cho hợp đồng kỳ hạn tháng 6 đáo hạn ngày hôm nay. Vì vậy, nhà đầu tư nên theo dõi diễn biến giá của hợp đồng mới này, đồng thời có thể xem xét mở vị thế Short spread đối với các cặp hợp đồng (VN30F1912-VN30F1907) nếu mức chênh lệch giá lớn vẫn tiếp tục duy trì trong đầu phiên giao dịch ngày mai. Tuy nhiên, nếu mức chênh lệch bị thu hẹp và các hợp đồng diễn biến đồng pha, bám sát nhau thì nhà đầu tư nên hạn chế giao dịch chênh lệch giá trong khoảng thời gian này.

DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M

CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX

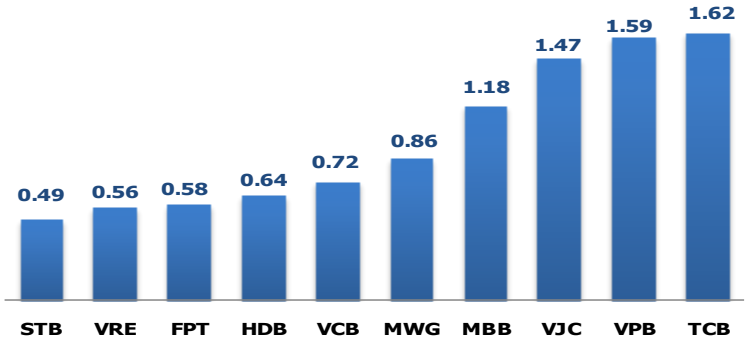

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30

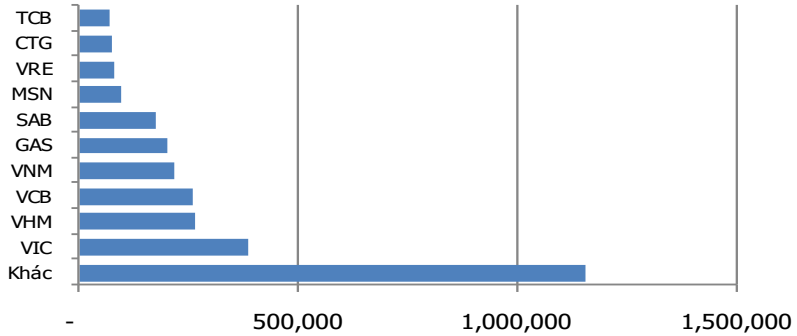

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐTL

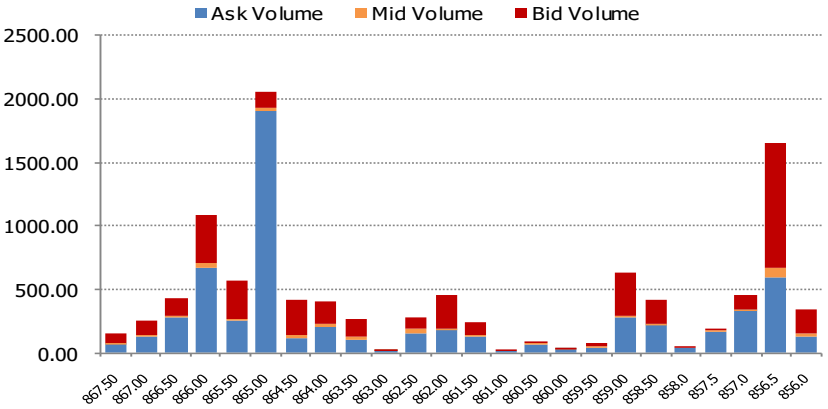

NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Bất chấp những diễn biến khởi sắc của thị trường Thế giới, chứng khoán Việt Nam trong sáng 19/6 giao dịch khá ảm đạm. Tâm lý lo ngại hoạt động cơ cấu danh mục ETFs, cũng như đáo hạn hợp đồng phái sinh tháng 6 đã ảnh hưởng tiêu cực tới diễn biến thị trường. Mặc dù các chỉ số vẫn tăng điểm, nhưng dòng tiền tham gia khá yếu khiến các chỉ số chưa thể bứt phá. Phiên giao dịch chiều nay diễn ra khá thận trọng. Mặc dù sắc xanh vẫn duy trì, nhưng cầu mua lên là khá hạn chế khiến đà tăng không quá bùng nổ. Nỗ lực của GAS, MSN, HPG, VIC, SAB, VRE, VHM…trong những phút cuối phiên giúp VN30-Index giữ vững sắc xanh.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 6,17 điểm (+0,73%) lên 854,34 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 20 mã tăng/06 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 39,85 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.304 tỷ đồng.
- Khối ngoại tiếp tục mua ròng gần 28 tỷ trong phiên giao dịch hôm nay, trong đó lực mua tập trung vào các Bluechips như HPG (30,47 tỷ đồng), E1VFVN30 (16 tỷ đồng), VIC (9,9 tỷ đồng)…

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	959.18	0.01	16.63	6.84
Dow Jones	26,753.17	0.94	16.68	-
S&P 500	2,954.18	0.95	18.93	-
Nikkei 225	21,468.00	0.02	15.72	5.51
Shanghai	3,004.92	0.60	13.94	15.56
DAX	12,355.39	0.38	15.98	-
Vàng	1,384.10	3.68	-	-
Dầu WTI	57.32	0.44	-	-

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Sáu– 20/06/2019			
[UK] Lãi suất O/N mới	0.75%	0.75%	0.75%
[UK] Tăng trưởng Bán lẻ T.5	-0.5%	-0.5%	-0.1%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Phố Wall chứng kiến phiên tăng điểm thứ tư trong tuần này với niềm tin lạc quan Fed sẽ hạ lãi suất trong tương lai gần, có thể là ngay trong cuộc họp chính sách tháng sau. Cùng với sự hồi phục mạnh mẽ của cổ phiếu nhóm công nghệ và năng lượng, cả Dow Jones và S&P 500 đều đóng cửa với mức tăng xấp xỉ 1%, thậm chí trong phiên S&P 500 đã có lúc chạm mức 2.958,06 điểm xác lập đỉnh mới. Lợi suất trái phiếu 10 năm sau khi vượt lên trên 2% đã ngay lập tức quay đầu giảm về thấp hơn cả tham chiếu với mức chốt phiên là 1,974%. Chỉ số giá dollar bất ngờ giảm 0,47% trong ngày thứ Năm về mức 96,66.
- Sáng nay châu Á mở cửa không nhiều biến động, các chỉ số Nikkei, Kospi và ASX 200 gần như đi ngang trong bối cảnh căng thẳng Trung Đông dâng cao lấn át tin tích cực từ chứng khoán Mỹ. Yên Nhật tiếp tục lên giá, hiện tỷ giá USD/JPY đã đạt mức 107,24.
- Giá dầu WTI spot sau phiên hôm qua đã leo thêm 5,4% đạt 56,65 USD/thùng trong khi Brent lên 4,5% đạt 64,61 USD/thùng. Cùng chiều, kim loại vàng tiếp tục tăng nóng 2,2% để đóng cửa tại giá 1.389,8 USD/oz cao nhất 5 năm.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- Trong nhóm VN30, có đến 22 mã tăng giá so với chỉ 7 mã giảm giá. Nhóm ngân hàng cũng hỗ trợ index rất mạnh với TCB, VCB, CTG, MBB, VPB… đều tăng giá. VCB dẫn dắt đà tăng của nhóm ngân hàng khi tăng 1.700 đồng lên 71.500 đồng, mức cao nhất phiên. Tuy nhiên, TCB mới chính là cổ phiếu đóng góp lớn nhất cho đà tăng của chỉ số VN30.

DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
VNM	Food Producers	9.34	123,300	0.41	1.06%	74.80	-0.07	23.14	23.14
TCB	Banks	7.72	20,600	0.24	1.18%	21.38	1.62	8.77	8.77
VIC	Real Estate Investment & Services	8.05	116,000	0.00	1.49%	32.00	0.06	88.25	88.25
MSN	Financial Services	6.33	82,500	-0.36	1.67%	16.89	-0.20	18.51	18.51
HPG	General Industrials	6.45	23,600	-0.22	0.44%	39.97	-0.59	7.78	7.78
VPB	Banks	5.45	19,200	2.20	3.02%	55.19	1.59	6.86	6.86
VJC	Travel & Leisure	5.51	123,300	0.08	1.57%	55.57	1.47	12.36	12.36
VHM	Real Estate Investment & Services	4.54	78,400	-0.12	1.40%	23.43	0.15	17.48	17.48
MBB	Banks	4.45	21,300	0.49	1.95%	30.44	1.18	6.93	6.93
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.31	90,700	-0.34	1.01%	50.78	0.86	12.45	12.45
SAB	Beverages	3.20	275,000	-0.36	2.66%	3.17	-0.05	42.14	42.14
VCB	Banks	3.50	71,500	2.82	3.42%	160.74	0.72	15.80	15.80
STB	Banks	3.25	11,500	0.43	1.29%	8.58	0.49	9.43	9.43
HDB	Banks	3.05	26,900	0.00	1.89%	42.15	0.64	9.11	9.11
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.06	45,400	-0.34	1.13%	22.22	0.58	10.96	10.96
NVL	Real Estate Investment & Services	3.09	57,600	0.68	0.85%	23.03	0.09	16.11	16.11
EIB	Banks	3.19	18,500	-0.27	1.65%	1.54	-0.08	45.18	45.18
VRE	General Retailers	2.53	34,900	0.58	0.87%	15.34	0.56	33.65	33.65
PNJ	General Retailers	2.17	73,700	-0.67	2.02%	19.11	0.48	15.45	15.45
GAS	Oil & Gas Producers	1.65	104,800	0.49	1.08%	16.18	0.15	16.79	16.79
SSI	Financial Services	1.26	25,100	0.00	1.01%	8.36	0.13	11.48	11.48
CTG	Banks	1.03	21,000	0.74	2.23%	50.92	0.32	13.78	13.78
GMD	Industrial Transportation	1.08	26,050	-0.19	0.58%	2.57	0.05	11.62	11.62
REE	Industrial Engineering	0.90	32,150	-0.62	1.25%	7.76	0.07	5.64	5.64
ROS	Construction & Materials	0.85	30,300	1.99	1.86%	193.03	0.01	79.74	79.74
CTD	Construction & Materials	0.67	97,000	-1.92	1.76%	3.31	-0.03	6.00	6.00
SBT	Food Producers	0.74	17,150	0.29	1.18%	11.16	-0.02	22.74	22.74
CII	Construction & Materials	0.65	22,600	0.22	1.33%	1.05	0.04	67.30	67.30
DPM	Chemicals	0.42	16,300	-1.15	2.94%	4.35	0.01	13.19	13.19
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.55	101,500	-2.38	3.21%	0.90	0.00	25.24	25.24

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL**: là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
  - ❑ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
  - ❑ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
  - ❑ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**

  Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
  - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
  - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
  - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
  - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
  - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
  - ➢ Thanh khoản kém
  - ➢ Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
  - ➢ Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
  - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
  - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
  - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ---------- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
  - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ---------- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày**: Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	**35**
❑Số giao dịch lãi	30
❑Số giao dịch lỗ	5
❑Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	**34**
❑Số giao dịch lãi	28
❑Số giao dịch lỗ	6
❑Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

VN-Index				
Dow Jones	26,753.17	0.94	16.68	
Vàng	1,384.10	3.68		
Dầu WTI	57.32	0.44		
DAX	12,355.39	0.38	15.98	
Shanghai	3,004.92	0.60	13.94	
Nikkei 225	21,468.00	0.02	15.72	
S&P 500	2,954.18	0.95	18.93	

ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30

4	**Quy mô 01 hợp đồng**		100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	**Tháng đáo hạn**		- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	**Phương thức giao dịch**		- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	**Thời gian giao dịch**	**GD khớp lệnh định kỳ**	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
		GD khớp lệnh liên tục	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
		GD thỏa thuận	- 08h45 - 14h45
8	**Các loại lệnh giao dịch**		LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	**Nguyên tắc khớp lệnh**		Ưu tiên giá và thời gian.
10	**Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh**		01 hợp đồng
11	**Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh**		500 hợp đồng
12	**Đơn vị yết giá/ Bước giá**		0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	**Biên độ giao động**		+/- 7%
14	**Ngày giao dịch cuối cùng**		Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	**Ngày thanh toán cuối cùng**		Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	**Phương thức thanh toán**		Thanh toán bằng tiền
17	**Giá thanh toán hàng ngày**		Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	**Giá thanh tóan cuối cùng**		Giá đóng của của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	**Giá tham chiếu**		Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	**Mở tài khoản**		Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	**Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK**	**NĐT CK chuyên nghiệp**	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	**Mức ký quỹ ban đầu**		Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	**Mức ký quỹ duy trì**		Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	**Ký quỹ bổ sung**		Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	**Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ**		Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	**Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ**	**Mức độ 1**	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	**Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia**		Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

Dow Jones	26,753.17	0.94	16.68	
Vàng	1,384.10	3.68		
Dầu WTI	57.32	0.44		
DAX	12,355.39	0.38	15.98	
Shanghai	3,004.92	0.60	13.94	
Nikkei 225	21,468.00	0.02	15.72	
S&P 500	2,954.18	0.95	18.93	

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Webiste: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthihai@mbs.com.vn